TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒN ĐẤT
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày: 31/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT, TỈNH KIÊN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cúc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Đoạt

Bà Phạm Hồng Gái

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lâm Nguyễn Thanh Huy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Minh Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Huy V, sinh năm 1992; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam. Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 8, Ấp Phước Tân, xã Mỹ Phước, huyện H, tỉnh K; Trình độ văn hóa: 1/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Con ông Phạm Văn Thanh và bà Phan Thị Hiền; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là người con lớn nhất trong gia đình, nhỏ nhất sinh năm 1996. Bị cáo chưa có vợ.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 09/2020/HSST ngày 27/04/2020 của Toà án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang tuyên phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Hiện chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/11/2022 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Những người tham gia tố tụng khác:

1. Bị hại: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1973. (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 6, ấp Tân Phú, xã Tân Thành, huyện T, tỉnh K.

2. Người làm chứng:

Bà Trần Thị Bạch L, sinh năm 1969 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 6, ấp Tân Phú, xã Tân Thành, huyện n T, tỉnh K..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 28/01/2022, bị cáo Phạm Huy V từ nhà đi bộ ra cầu Kênh 6 (cầu ông Sáu Phước), cách nhà V khoảng hơn 20 mét, khi có phương tiện xe mô tô chạy qua lại ngang cầu, bị cáo V chặn lại xin tiền, tuy nhiên có khoảng 4-5 chiếc xe mô tô (bị cáo không nhớ chính xác) không dừng lại nên bị cáo V đi về nhà lấy một khúc cây tràm dài khoảng một mét, to bằng cổ tay người lớn mang ra tiếp tục đứng trên cầu Kênh 6 để chặn xe. Khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, ông Nguyễn Văn Ngọt điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67K6-2254 chở vợ là bà Trần Thị Bạch Lê ngồi phía sau, khi đến dốc cầu Kênh 6, nhìn thấy V cầm đoạn cây tràm đứng giữa cầu, ông Ngọt dừng xe ở ngay dốc cầu, bị cáo thấy ông Ngọt dừng xe thì cầm đoạn cây tràm chạy xuống đứng trước đầu xe của ông Ngọt và nói "chú ơi, có tiền không, cho con xin vài chục ngàn hút thuốc", ông Ngọt trả lời "không có tiền". Bị cáo V nhìn thấy trong túi áo khoác bên trái của ông Ngọt có để đồ nên quát lớn "để cái gì trong túi áo đây, móc ra", vừa nói, bị cáo vừa thò tay vào trong túi áo khoác bên trái của ông Ngọt, ông Ngọt dùng tay trái gạt tay của bị cáo ra nhưng bị cáo vẫn thò tay được vào túi áo của ông Ngọt móc chiếc điện thoại trong túi áo khoác và giật ra, làm miệng túi áo của ông Ngọt bị rách, chiếc điện thoại OPPO-A7, màu nâu xám của ông Ngọt bị rơi xuống mặt đường, ông Ngọt không dám chống cự lại, bị cáo cúi xuống nhặt chiếc điện thoại của ông Ngọt bỏ chạy về nhà. Khi đến nhà, bị cáo mang đoạn cây tràm vứt xuống kinh sáng Cầu số 3 - Kiên Hảo, ông Ngọt và bà Lê truy hô, mọi người ở gần đó đến thì bị cáo đã chạy khỏi hiện trường.

* Tại Kết luận định giá số 09/KL-HĐĐGTS ngày 04/03/200 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòn Đất kết luận:

Điện thoại di động hiệu OPPO-A7, màu nâu xám, phiên bản Android 8.1.0, ram 4.00GB, kiểu CPH1905 nói trên tại thời điểm ngày 28/01/2022 là: 2.200.000 đồng (Hai triệu, hai trăm nghìn đồng)

Tại Bản cáo trạng số 15/CT-VKS-HĐ ngày 15/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất đã truy tố bị cáo Phạm Huy V về tội "Cướp tài sản" theo

quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa:

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất thực hành quyền công tố, sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Phạm Huy V đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Huy V mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được tài sản nên không yêu cầu gì thêm.

Về vật chứng vụ án: Không thu giữ được nên không xem xét.

Bị cáo Phạm Huy V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và nội dung Bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX vào nghị án: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đã rất hối hận về hành vi của mình. Bị cáo tha thiết đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 28/01/2022, tại ấp Phước Tân, xã Mỹ Phước, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang, bị cáo Phạm Huy V đã thực hiện hành vi

cầm một đoạn cây tràm (là hung khí nguy hiểm) chặn đầu xe mô tô của ông Nguyễn Văn Ngọt điều khiển, đe doạ để xin tiền, khi ông Ngọt không cho tiền, bị cáo đã dùng lời nói đe dọa yêu cầu ông Ngọt móc đồ ở trong túi áo khoác ra, ông Ngọt sợ không dám phản kháng, bị cáo đã thò tay vào túi áo khoác của ông Ngọt giật lấy chiếc điện thoại di động hiệu OPPO-A7, màu nâu xám, phiên bản Android 8.1.0, ram 4.00GB, kiểu CPH1905 cógiá trị 2.200.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Phạm Huy V đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Cướp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015; được sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp, mà còn de dọa đến tính mạng, sức khỏe của bị hại; gây náo loạn và mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhưng bị cáo lại không dùng sức khỏe của mình đi lao động chân chính mà lại có hành vi trái pháp luật để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm để mang tính răn đe, giáo dục, cải tạo; bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình; cần cách ly bị cáo với xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Tại Bản án số 90 ngày 27/04/2020 của Toà án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang tuyên xử bị cáo12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Đến nay chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015; được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; được sửa đổi, bổ sung năm 2017 làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Ngoài ra, bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nhiều năm. Trong thời gian điều tra bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương và bị bắt theo Quyết định truy nã, do đó khi xem xét về hình phạt cần áp dụng nghiêm đối với bị cáo mới có đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo đi làm thuê, không có thu nhập ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình. Bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 6 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015; được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát:

Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt đề nghị cho bị cáo phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận được tài sản nên không yêu cầu gì thêm.

[8] Về xử lý vật chứng: Vật chứng không thu giữ được nên HĐXX không xem xét.

[9] Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Huy V phạm tội *"Cướp tài sản"*.

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Huy V 04 (bốn) năm tù.Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 29/11/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3.Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được tài sản nên không yêu cầu gì thêm.

4. Về xử lý vật chứng: Vật chứng không thu giữ được nên HĐXX không xem xét.

5. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Huy V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*.

6. Về quyền kháng cáo:

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Hòn Đất;
- Bị cáo; bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Cúc